TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-PT
Ngày: 04 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Công Đoàn.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Tâm và ông Trần Văn San.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/HSPT ngày 29/01/2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 145/2024/HSST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1993; nơi cư trú: Đội 1, thôn Kim B, xã Vạn K, huyện Mỹ Đ, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Th; chồng: Bùi Duy B, sinh năm 1990; con: Có 02 con lớn sinh năm 2013; con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

2. Đoàn Thị Hồng Nh, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố Hoàng Th, phường Hoàng Đ, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn T và bà Tạ Thị H; chồng: Lê Đại H, sinh năm 1993; con: Có 01 con sinh ngày 08/12/2021; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo:

1. Anh Bùi Duy B, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đội 1, thôn Kim B, xã Vạn K, huyện Mỹ Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Anh Lê Đại H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố Hoàng Th, phường Hoàng Đ, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đinh X, xã Hòa N, huyện Ứng H, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Hoa Th, xã Quang B, huyện Kiến X, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2021, Nguyễn Thị Diệu L sử dụng tài khoản Facebook nhắn tin để liên lạc mua giấy khám sức khỏe giả với mục đích bán lại kiếm lời. L cung cấp số điện thoại "0971.758.698" của mình để bên bán chuyển giấy khám sức khỏe giả cho L qua xe ô tô khách, đồng thời L gửi tiền trực tiếp cho nhà xe. Nguyễn Thị Diệu L đã đặt mua 02 lần, mỗi lần khoảng 40 tờ giấy khám sức khỏe, lần đầu với giá là 25.000đ/tờ, lần sau là 30.000 đồng/1 tờ tất cả mẫu giấy khám sức khoẻ đều ghi đầy đủ thông tin các mục khám và kết luận của bác sỹ khám, có đóng dấu tròn đỏ ghi chữ "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN BẠCH MAI" nhưng để trống phần điền thông tin người được khám. Sau đó, Nguyễn Thị Diệu L đăng lên các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook với nội dung "Bán giấy khám sức khỏe" và để lại số điện thoại "0971.758.698". Nguyễn Thị Diệu L thường trực tiếp giao giấy khám sức khỏe giả cho người mua với giá từ 80.000đ - 100.000đ/tờ.

Khoảng 12 giờ ngày 21/02/2023, Đoàn Thị Hồng Nh gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Diệu L nói "Cho tớ đặt mười tờ", hiểu ý Nh muốn mua 10 tờ giấy khám sức khỏe giả, L đồng ý. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra lại thì chỉ còn 09 tờ giấy khám sức khỏe nên L và Nh thống nhất mua bán 09 tờ. Khoảng 13 giờ chiều ngày 22/02/2023, Nguyễn Thị Diệu L cho 09 tờ giấy khám sức khỏe giả vào túi nilon rồi nhờ anh Bùi Xuân B mang đến quán cà phê Highlands Coffee ở phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam giao cho Nh. Chiều ngày 22/02/2023 có một người nam giới điện thoại cho Nh nói muốn mua 02 tờ giấy khám sức khỏe giả. Nh đồng ý bán và báo giá cho người khách trên là 130.000đ/tờ, hẹn ngày hôm sau sẽ giao dịch trên đường Võ Nguyên Giáp thuộc địa phận xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 08 giờ ngày 23/02/2023, Đoàn Thị Hồng Nh điều khiển xe mô tô Honda SH, biển kiểm soát 90D1-146.73 để 06 tờ giấy khám sức khỏe giả trong

cốp xe từ nhà đến đường Võ Nguyên Giáp thuộc địa phận thôn Đại Cầu, xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng ven đường. Nh lấy trong cốp xe ra 02 tờ giấy khám sức khỏe giả đưa cho người đàn ông trên, người đàn ông lấy số tiền 300.000đ chuẩn bị đưa cho Nh thì tổ công tác của Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, kiểm tra, lập biên bản vụ việc.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 06 tờ giấy khám sức khỏe có số lần lượt là: 213206/GKSK, 213207/GKSK, 213208/GKSK, 213209/GKSK, 213210/GKSK, 213247/GKSK, sáu tờ giấy khám sức khỏe trên đều ghi đầy đủ thông tin các mục khám và kết luận của bác sỹ khám, có đóng dấu tròn đỏ ghi chữ "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN BẠCH MAI" nhưng để trống phần điền thông tin người được khám để bán cho khách hàng. Trên các giấy khám sức khỏe có chữ ký xác nhận của các bác sỹ và hình dấu chức danh "BSCK Phạm Thị Hương Giang", "BSCK Trần Thúy Hiền", "BS Trần Kiên", "BSCK Mai Thị Oanh", "TS.BS. Nguyễn Tiến Dũng".

- Thu giữ của Đoàn Thị Hồng Nh: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng - đen, biển kiểm soát 90D1-146.73; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 90002301; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu xám và số tiền 300.000đ.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Diệu L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 9 màu vàng.

Tại Công văn số 588/BVBM-KHTH ngày 06/3/2023 của Bệnh viện Bạch Mai cung cấp: Bệnh viện hiện không có BSCK. Phạm Thị Hương Giang, BSCK. Trần Thúy Hiền, BS. Trần Kiên, BSCK. Mai Thị Oanh nên không có thông tin và mẫu chữ ký, chữ viết của những người này để cung cấp cho quý cơ quan.

Bệnh viện có một cán bộ trùng tên là TS.BS. Nguyễn Tiến Dũng, hiện đang công tác tại Trung tâm chống độc (TS.BS. Nguyễn Tiến Dũng không làm công tác khám và cấp giấy chứng nhận sức khỏe).

Bệnh viện Bạch Mai không sử dụng các mẫu dấu: "BÌNH THƯỜNG", "ÂM TÍNH", "HÌNH TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG" và "ĐÃ THU TIỀN", vào công tác khám và cấp các giấy chứng nhận sức khỏe.

Hiện tại sổ lưu trữ khám sức khỏe của Bệnh viện được cấp số 01 từ ngày 04/01/2022, ngày 28/02/2023 đến số thứ tự 2790. Do vậy, giấy khám sức khỏe đính kèm Công văn số 393/CV-ĐTTH của quý cơ quan và số thứ tự trên giấy này cũng không phải của Bệnh viện Bạch Mai.

Ngày 24/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Đoàn Thị Hồng Nh tại tổ dân phố Hoàng Th, phường Hoàng Đ, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam và Lệnh khám xét

khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Thị Diệu L tại: Đội 1, thôn Kim B, xã Vạn K, huyện Mỹ Đ, Thành phố Hà Nội, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 186/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

" Hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN BẠCH MAI" trên mẫu cần giám định có ký hiệu từ A1 đến A6 so với hình dấu trong có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký đứng tên TS.BS Nguyễn Tiến Dũng dưới mục "NGƯỜI KẾT LUẬN" trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1-A6 khác dạng so với chữ ký của Nguyễn Tiến Dũng trên mẫu so sánh ký hiệu M2 nên không đủ cơ sở kết luận có phải do cùng một người ký ra không".

Ngày 27/7/2023, Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã có Kết luận giám định số 3158/KL-KTHS kết luận:

"1. Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1:

- Tìm thấy: 1328 tin nhắn trong ứng dụng Facebook messenger (tên tài khoản "Hồng Nh") trong khoảng thời gian từ tháng 7/2022 đến ngày 22/02/2023; 444 tệp ảnh, 02 tệp video lưu trữ trong máy điện thoại. Chi tiết thể hiện trong thư mục A1 của đĩa DVD gửi kèm theo.

- Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn lưu trữ trong thẻ SIM kèm theo.

2. Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2:

- Tìm thấy 138 tin nhắn trong ứng dụng Facebook messenger (tên tài khoản Nhật Khánh L) trong khoảng thời gian từ tháng 01/2021 đến ngày 22/02/2023, 05 tệp ảnh lưu trữ trong máy điện thoại.

- Tìm thấy 32 tin nhắn SMS lưu trữ trong thẻ SIM kèm theo.

- Chi tiết thể hiện trong thư mục A2 của đĩa DVD gửi kèm theo.

3. Không xác định được các dữ liệu tìm thấy có liên quan đến việc mua bán giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức hay không".

Quá trình điều tra còn xác định được: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2022 đến trước ngày 22/02/2023, Nguyễn Thị Diệu Lđã 15 lần bán 64 giấy khám sức khoẻ giả (tất cả các mẫu giấy khám sức khoẻ cùng loại như mẫu đã thu giữ trong ngày 23/02/2023) cho Đoàn Thị Hồng Nh với giá tiền 80.000đ - 100.000đ/tờ và tổng thu số tiền của Nh là 5.600.000 đồng, cụ thể các lần như sau:

- Ngày 13/7/2022, L bán cho Nh 05 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 500.000 đồng.

- Ngày 21/7/2022, L bán cho Nh 03 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của L là 300.000đ.

- Ngày 27/7/2022, L bán cho Nh 01 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 100.000đ.

- Ngày 28/7/2022, L bán cho Nh 02 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 200.000đ.

- Ngày 05/8/2022, L bán cho Nh 02 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 200.000đ.

- Ngày 12/8/2022, L bán cho Nh 02 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 200.000đ.

- Ngày 19/8/2022, L bán cho Nh 01 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 100.000đ.

- Ngày 27/9/2022, L bán cho Nh 01 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 100.000đ.

- Ngày 06/10/2022, L bán cho Nh 02 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 200.000đ.

- Ngày 11/10/2022, L bán cho Nh 03 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 300.000đ.

- Ngày 23/10/2022, L bán cho Nh 02 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 200.000đ.

- Ngày 28/10/2022, L bán cho Nh 10 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 800.000đ.

- Ngày 18/11/2022, L bán cho Nh 10 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 800.000đ.

- Ngày 10/02/2023, L bán cho Nh 10 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 800.000đ.

- Ngày 19/02/2023, L bán cho Nh 10 tờ giấy khám sức khoẻ, nhận tiền của Nh là 800.000đ.

Những lần bán giấy khám sức khỏe giả trên L đều đi xe ôm. Riêng ngày 19/02/2023 L sử dụng xe mô tô Airblade BKS: 29Y1-381.80 của anh Bùi Duy B (là chồng của L) đi giao giấy khám sức khỏe.

Như vậy, tính đến ngày 22/02/2023, L đã 16 lần thực hiện hành vi bán giấy khám sức khoẻ giả cho Nh với tổng số 73 tờ và thu được số tiền là 5.600.000 đồng (Riêng ngày 22/02/2023 hai bên chưa thống nhất giá tiền với nhau). Ngoài việc bán giấy khám sức khoẻ giả cho Nh, L còn bán giấy khám sức khoẻ giả cho những người khác nhưng không nhớ lai lịch cụ thể những người đã mua giấy khám sức khoẻ giả của L do thời gian đã lâu, tổng số tiền thu lợi từ việc bán giấy khám sức khoẻ giả L không nhớ cụ thể.

Sau khi nhận được các giấy khám sức khoẻ giả của L, Nh đã nhiều lần bán lại cho các đối tượng khác với số tiền từ 120.000đ -130.000đ/tờ để thu lợi cho tới khi bị phát hiện. Trong đó, Nh xác định có lần vào ngày 13/12/2022, Nh bán 04 tờ giấy khám sức khoẻ giả cho chị Nguyễn Thị Th thu được số tiền 500.000đ (Th sau khi mua giấy khám sức khoẻ thì không nhận giấy và không sử dụng), ngày 22/02/2023 Nh bán 02 giấy khám sức khoẻ giả cho chị Nguyễn Thị L với số tiền 240.000đ (L nhận giấy khám sức khoẻ nhưng không sử dụng và đã tiêu huỷ), ngày 23/02/2023 Nh bán 02 tờ giấy khám sức khoẻ giả cho một người đàn ông không rõ lai lịch còn những lần khác Nh không nhớ được ngày tháng cụ thể, khách mua do thời gian đã lâu cũng như tổng số tiền thu lợi từ việc bán giấy khám sức khoẻ giả.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2023/HSST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam quyết định: Căn cứ điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 341, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 35, Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Diệu L, Đoàn Thị Hồng Nh phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diệu L 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Hồng Nh 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 29/12/2023 bị cáo Nguyễn Thị Diệu L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 30/12/2023 bị cáo Đoàn Thị Hồng Nh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Diệu Lvà Đoàn Thị Hồng Nh giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 145/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam; án phí phúc thẩm các bị cáo không phải chịu.

Bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm theo quy định tại Điều 332 Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thị Diệu Lvà Đoàn Thị Hồng Nh khai nhận hành vi của mình đúng như bản án sơ thẩm. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng đầu năm 2021 do cần tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Thị Diệu L đã đặt mua trên trang mạng xã hội Facebook 2 lần với 80 tờ giấy khám sức khỏe giả với giá từ 25.000đ đến 30.000đ/1 tờ. Sau đó, L sử dụng tài khoản Facebook đăng bán với giá từ 80.000đ đến 100.000đ/tờ. Trong khoảng thời gian từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/02/2023, Nguyễn Thị Diệu L đã 16 lần bán 73 tờ giấy khám sức khoẻ giả cho Đoàn Thị Hồng Nh với số tiền thu được là 5.600.000đ (riêng ngày 22/02/2023 L và Nh chưa thanh toán tiền cho nhau) để Nh bán lại cho người có nhu cầu sử dụng với giá từ 120.000đ đến 130.000đ/tờ, trong đó ngày 13/12/2022 Nh bán cho Nguyễn Thị Th 04 tờ giấy khám sức khoẻ giả với số tiền 500.000đ, ngày 22/02/2023 bán cho Nguyễn Thị L 02 tờ giấy khám sức khoẻ giả với số tiền 240.000đ, ngày 23/02/2023 khi L đang bán 02 tờ giấy khám sức khoẻ giả cho một người đàn ông với giá 130.000đ/tờ tại khu vực đường Võ Nguyên Giáp thuộc địa phận thôn Đại Cầu, xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hà Nam phát hiện.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an toàn công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh về tội "Làm giả tài liệu của cơ

quan" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên Toà án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là không chính xác bởi hành vi mua bán nhiều tài liệu giả của bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh được xác định để làm căn cứ áp dụng là tình tiết định khung và theo hướng dẫn của Toà án nhân dân cấp cao và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại Hội nghị trao đổi chuyên môn nghiệp vụ đã có kết luận thống nhất, khi xét xử đối với hành vi làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể nên áp dụng có lợi cho bị cáo, theo đó nếu đã cộng dồn số tài liệu, con dấu giả để định khung thì không áp dụng tình tiết tăng nặng, vì vậy trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thị Diệu Lvà Đoàn Thị Hồng Nh, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Diệu L xuất trình đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo có ông nội Nguyễn Văn X là liệt sỹ và được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến giải phóng hạng nhì, Bằng tổ quốc ghi công, có ông ngoại Bùi Văn D được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bản thân bị cáo được tặng thưởng Giấy khen vì đã có thành tích trong phong trào hội chữ thập đỏ; bị cáo nộp Biên lai thu tiền đối với hình phạt bổ sung và án phí sơ thẩm. Bị cáo Đoàn Thị Hồng Nh có bà ngoại Lê Thị L được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng hạng nhất và ông ngoại Tạ Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, hiện bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt các bị cáo với mức án phù hợp với quy định của pháp luật, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên toà. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh được chấp nhận nên không phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Diệu Lvà Đoàn Thị Hồng Nh; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 145/2023/HSST ngày 20/12/2023 của Toà án nhân thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 341, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 35, Điều 47, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diệu L36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 04/3/2024). Giao bị cáo Nguyễn Thị Diệu L cho UBND xã Vạn K, huyện Mỹ Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Hồng Nh 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 04/3/2024). Giao bị cáo Đoàn Thị Hồng Nh cho UBND phường Hoàng Đ, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Diệu L và Đoàn Thị Hồng Nh không phải chịu.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị Diệu L đã nộp 5.200.000 đồng (Trong đó 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm) theo

biên lai thu tiền số 0000330 ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam được đối trừ trong quá trình thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ L;
- Chi cục THADS thành phố Phủ L;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trần Công Đoàn